

Bản án số: 55/2017/HSST

Ngày: 22/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Nam và ông Phan Xuân Nam

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh TTH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TTH tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TTH.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh TTH, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Xuân H; sinh ngày ../1968, tại tỉnh TTH; nơi cư trú: Số .. đường Tôn TT, phường PĐ, thành phố H, tỉnh TTH (Số cũ ..1 Bùi TX, phường PĐ, thành phố H, tỉnh TTH); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 8/12; con ông: Lê Xuân Y (đã chết) và bà: Phan TG; có vợ là: Lê Thị KO có 3 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân: Năm 1981, bị đưa đi giáo dục tại Trường phổ thông công nông nghiệp với thời hạn 3 năm do đã có hành vi trộm cắp tài sản

Bị bắt theo quyết định truy nã và tạm giam từ ngày 27/02/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn HQ, sinh ngày 01/3/1992, trú tại: Thôn Hòa V, xã LB, huyện PL, TTH, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TTH truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 19/7/2016, Lê Xuân H xuất cảnh sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sau đó H đi mua ma túy, loại cần sa của một người Lào (không biết tên, chỗ ở) tại Pắc Xế với giá 2.000.000 đồng/01 bánh. Sau khi mua được cần sa, H đưa về bến xe Savann thuộc huyện Khay Sôn Phôn Phi Bản, tỉnh Xa Vẳn Na Khệt thuê Võ NB (sinh năm 1970; trú tại: .. ĐBP, phường TA, thành phố H, tỉnh TTH)

là lái xe khách, chạy tuyến Huế - Lào vận chuyển về tỉnh TTH với giá từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng/01 bánh cần sa. Khi xe về đến thành phố H, NB điện thoại cho Lê Thị KO là vợ của H đến nhận. Sau khi nhận được cần sa, KO đưa về nhà mình và nhà mẹ ruột của mình cất giấu. Sau đó, H điện thoại thông báo với Trương N và 02 đối tượng ở tỉnh Quảng Nam là mình có ma túy loại cần sa nếu có nhu cầu mua thì điện thoại liên hệ với Lê Thị KO để mua. Các lần mua, bán ma túy loại cần sa của H cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Cuối tháng 7 năm 2016 (không nhớ ngày), Lê Xuân H mua 12 bánh cần sa với giá 22.000.000 đồng (trong đó 10 bánh nguyên với giá 2.000.000 đồng/01 bánh, 02 bánh bị cắt giá 1.000.000 đồng/01 bánh) rồi thuê Võ NB vận chuyển về Huế để giao cho Lê Thị KO. H điện thoại báo cho KO biết đã gửi 12 bánh cần sa theo xe của NB và dặn khi nào có ai gọi điện thoại thì bán giá 14.000.000 đồng/01 bánh. Khi xe về đến thành phố H, NB điện thoại cho KO về cánh đồng Thanh Lam, thuộc thị xã Hương Thủy, tỉnh TTH để nhận. Do bận công việc, KO nhờ em ruột của mình là Lê CH đi nhận và nói nhận hàng từ Lào về. CH nhận về và giao lại cho KO, sau đó KO cất giấu rồi bán cho Trương N (sinh năm 1973; trú tại 09/84 Lê TT, phường TL, thành phố H, tỉnh TTH) 03 lần mỗi lần 01 bánh cần sa và bán cho 02 đối tượng không biết họ, tên địa chỉ cụ thể 07 bánh, giá 14.000.000 đồng/01 bánh, tổng cộng KO đã bán 10 bánh 140.000.000 đồng. Còn lại 02 bánh cần sa khi bị bắt Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ.

Lần thứ hai: Ngày 08/8/2016, Lê Xuân H mua 08 bánh cần sa với giá 2.000.000 đồng/01 bánh và thuê Võ NB vận chuyển về Huế. Tối ngày 09 tháng 8 năm 2016, KO tới gặp NB và nhận 08 bánh cần sa tại bến xe phía Nam thành phố H rồi đem về cất giấu tại nhà mẹ ruột của mình là bà Phạm TT tại .../6 Tôn TT, phường PĐ, thành phố H, tỉnh TTH để bán. Sau khi bị bắt thì toàn bộ số cần sa này đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ.

Lần thứ ba: Ngày 10/8/2016, Lê Xuân H mua 20 bánh cần sa với giá 2.000.000 đồng/01 bánh và giao cho Võ NB vận chuyển về Huế với giá 700.000 đồng/01 bánh. H chở một túi ni lông màu đen, bên trong có chứa 20 bánh cần sa giao cho NB. Sau khi nhận được cần sa, NB giấu vào các giỏ nhựa để trên xe ô tô mang biển kiểm soát số 75K-2077 chở về thành phố H. Tối ngày 11/8/2016, khi xe về đến thị xã Hương Thủy thì NB điện thoại cho Lê Thị KO hẹn đến ngã ba đường Nguyễn TT - Tôn TS, thuộc tổ .., phường TP, thị xã HT, tỉnh TTH để nhận. Khoảng 20 giờ cùng ngày KO điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 55Y2-9441 đến địa điểm đã hẹn gặp NB nhận 20 bánh cần sa. Sau đó, NB điều khiển xe ô tô lên bến xe phía Nam, thành phố H cất xe, còn KO đưa số cần sa đó lên xe mô tô mang biển kiểm soát số 55Y2-9441 chuẩn bị chở về nhà thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) Công an tỉnh TTH phát hiện bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ trên yên xe mang biển kiểm soát số 55Y2-9441 do KO điều khiển 04 sợi nhựa được úp lại với nhau, bên trong chứa một túi ni lông màu đen có 20 gói ni lông màu trắng hình hộp chữ nhật mỗi gói chứa thân, hoa, lá, thảo mộc khô (ký hiệu A1). Theo KO khai nhận đó là ma túy loại cần sa vừa nhận từ NB vận chuyển từ Lào về Việt Nam.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị KO tại 06 Tôn TT, phường PĐ, thành phố H, tỉnh TTH, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa, thân, hoa, lá, cành thảo mộc khô được ép chặt (ký hiệu A2); thu giữ tại nhà mẹ ruột của KO là bà Phạm TT tại 17/6 Tôn TT, phường PĐ, thành phố H 01 bao xác rắn bên trong chứa 08 gói ni lông màu trắng hình hộp chữ nhật, mỗi gói chứa chứa thân, hoa, lá, thảo mộc khô (ký hiệu A3). Theo KO khai nhận đó là ma túy loại cần sa. Ngoài ra, KO còn tự nguyện giao nộp 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa thân, hoa, lá, thảo mộc khô được ép chặt (ký hiệu A4). Theo KO khai nhận đó cũng là ma túy loại cần sa.

* Tại bản kết luận giám định số 254/GĐ ngày 12/8/2016, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TTH kết luận như sau:

Thân, hoa, lá, thảo mộc khô được ép chặt thành bánh hình hộp chữ nhật trong các gói niêm ký hiệu A1, A2, A3 đều là cần sa. Tổng trọng lượng lần lượt là:

- Trong gói niêm phong ký hiệu A1: 19.510g (mười chín nghìn năm trăm mười gam).
- Trong gói niêm phong ký hiệu A2: 600g (sáu trăm gam).
- Trong gói niêm phong ký hiệu A3: 8.220g (tám nghìn hai trăm hai mươi gam).

Bản kết luận giám định số 256/GĐ ngày 15/8/2016, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TTH kết luận trong gói niêm phong ký hiệu A4 chứa thân, hoa, lá, thảo mộc khô là cần sa, trọng lượng 610g (sáu trăm mười gam).

Như vậy, H đã ba lần mua tổng cộng 40 bánh cần sa với tổng số tiền là 78.000.000 đồng rồi thuê Võ NB vận chuyển từ Lào về Huế giao cho vợ mình là Lê Thị KO để bán cho các đối tượng khác kiếm lời. Sau khi vụ án được phát hiện số cần sa thu giữ được tại nhà KO và nhà mẹ ruột của KO là 28,940kg; số lượng cần sa KO đã bán là 10 bánh, theo khai nhận của các đối tượng thì mỗi bánh có trọng lượng là 01kg, vậy 10 bánh cần sa đã bán có trọng lượng là 10kg. Tổng trọng lượng cần sa mà Lê Xuân H đã mua là 38,940kg.

Số tiền Lê Thị KO bán 10 bánh cần sa được 140.000.000 đồng thì KO đã trả nợ và gửi cho Lê Xuân H 125.000.000 đồng, cụ thể:

- KO gửi cho Nguyễn HD ở phường XH, quận TK, thành phố ĐN là lái xe tuyến ĐN - Lào số tiền 1.100 USD (theo KO khai đổi với giá 25.000.000 đồng tiền Việt Nam) vào đầu tháng 8 năm 2016.

- KO gửi cho Nguyễn TL, trú tại: thôn PK, xã PD, huyện PV, tỉnh TTH 24.000.000 đồng để trả cho Đặng Thị L (U) cùng trú tại thôn PK, xã PD, huyện PV, tỉnh TTH sang làm ăn ở Lào đã cho H mượn tiền.

- KO gửi cho bà Hoàng TT, trú tại: ..4 Lý TT, phường AH, thành phố H, tỉnh TTH 20.000.000 đồng để trả cho Trần Thị P (sinh năm 1978) là con của bà T sang Lào làm ăn đã cho H mượn tiền.

- KO gửi cho Nguyễn VT (sinh 1972; trú tại: lô .. Đào D, phường HM, quận LC, thành phố ĐN) 56.000.000 đồng để trả cho Nguyễn Thị L(sinh năm 1970) là chị ruột của VT sang làm ăn ở Lào đã cho H mượn tiền.

Số tiền còn lại KO tiêu xài cá nhân hết 10.000.000 đồng và cho Võ NB mượn 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ của Lê Xuân H gồm:

- 01 (một) hộ chiếu mang tên Lê Xuân H, số B3801782, cấp ngày 12 tháng 3 năm 2010 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp.

- 01 (một) hộ chiếu mang tên Nguyễn HQ, số hộ chiếu: C1343.., cấp ngày 14 tháng 3 năm 2016 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu trắng, đã qua sử dụng.

Sau khi vụ án được phát hiện, Tòa án nhân dân tỉnh TTH đã xét xử sơ thẩm và tuyên án các đối tượng Lê Thị KO, Trương N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự, đối tượng Võ NB về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Số vật chứng là cần sa khi bị bắt quả tang, khám xét nơi ở của Lê Thị KO, Trương N mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và tiền, các tài sản khác thu của Lê Thị KO, Trương N, Võ NB đã xử lý theo Bản án số 13/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh TTH.

Tại bản cáo trạng số 16/QĐ/KSĐT ngày 06/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TTH đã truy tố bị cáo Lê XH về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TTH đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê XH từ 17 năm đến 18 năm tù. .

Về vật chứng, đề nghị:

- Trả lại cho anh Nguyễn HQ một hộ chiếu mang tên Nguyễn HQ, số hộ chiếu: C1343662, cấp ngày 14 tháng 3 năm 2016 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp.

- Trả lại cho bị cáo Lê Xuân H một hộ chiếu mang tên Lê Xuân H, số B3801782, cấp ngày 12 tháng 3 năm 2010 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu trắng, đã qua sử dụng. (thu của Lê XH)

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai đó là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: Từ cuối tháng 7 năm 2016 đến ngày 10/8/2016, Lê Xuân H đã ba lần mua 40 bánh cần sa có tổng trọng lượng là 38,940 kg của một người Lào tại Pắc Xế, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào rồi thuê Võ NB, tài xế xe khách vận chuyển về Huế giao cho vợ của H là Lê Thị KO để bán kiếm lời, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Cuối tháng 7 năm 2016 (không nhớ ngày), Lê Xuân H mua 12 bánh cần sa với giá 22.000.000 đồng rồi thuê Võ NB vận chuyển về Huế để giao cho Lê Thị KO.

- Lần thứ hai: Ngày 08/8/2016, Lê Xuân H mua 08 bánh cần sa với giá 2.000.000 đồng/01 bánh và thuê Võ NB vận chuyển về Huế. Tối ngày 09 tháng 8 năm 2016, KO tới gặp NB và nhận 08 bánh cần sa tại bên xe phía Nam thành phố H.

- Lần thứ ba: Ngày 10/8/2016, Lê Xuân H mua 20 bánh cần sa với giá 2.000.000 đồng/01 bánh và giao cho Võ NB vận chuyển về Huế. Sau khi nhận được cần sa từ H, NB giấu vào các giỏ nhựa để trên xe ô tô chở về thành phố H. Khoảng 20 giờ tối ngày 11/8/2016, khi xe về đến Huế, KO điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 55Y2-9441 đến địa điểm đã hẹn, ngã ba đường Nguyễn Tất Thành và Tôn Thất Sơn gặp NB nhận 20 bánh cần sa. Khi KO đưa số cần sa đó lên xe mô tô, chuẩn bị chở về nhà thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) Công an tỉnh TTH phát hiện bắt quả tang.

Tổng trọng lượng cần sa mà Lê Xuân H đã mua trong ba lần là 38,940 kg, số lượng ma túy mà KO đã bán là 12 bánh, tương đương 12kg, số tiền thu được là 140.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 254/GĐ ngày 12/8/2016 và Kết luận giám định số 256/GĐ ngày 15/8/2016, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TTH kết luận các gói chứa thân, hoa, lá, thảo mộc khô gửi giám định là cần sa.

Hành vi của bị cáo như vừa nêu trên, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm c khoản 3 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TTH đã truy tố bị cáo tại bản cáo trạng số 16/QĐ/KSĐT ngày 06/10/2017 là có căn cứ và đúng pháp luật

Đây là vụ án đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo đã ba lần mua bán ma túy với số lượng lớn, bị cáo là người có nhận thức biết được việc mua bán ma túy là phạm pháp sẽ bị xử lý nghiêm khắc nhưng, do háms lợi bị cáo đã bất chấp tất cả thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ba lần mua ma túy từ Lào, thuê người vận chuyển về Huế cho vợ là Lê Thị KO bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ngoài ra, còn là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, sự phát triển của giống nòi. Do vậy

cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung tăng nặng, bị cáo mua bán số lượng ma túy tổng cộng 38,940kg, nên phạm vào điểm c, khoản 3, Điều 194;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Công an có thu giữ tại bị cáo hai hộ chiếu mang tên Lê Xuân H và Nguyễn HQ. Đây là các giấy tờ tùy thân, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lê XH và người liên quan Nguyễn HQ. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia, bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua và bán ma túy, nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Cần buộc bị cáo phải nộp 30.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê XH, phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê XH, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 3, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê XH 17 (mười bảy) năm tù thời
gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/02/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho anh Nguyễn HQ một hộ chiếu mang tên Nguyễn HQ, số hộ chiếu: C1343662, cấp ngày 14 tháng 3 năm 2016 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp.

- Trả lại cho bị cáo Lê Xuân H một hộ chiếu mang tên Lê Xuân H, số B3801782, cấp ngày 12 tháng 3 năm 2010 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp.

(Hai hộ chiếu nói trên hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án)

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu trắng, thu của Lê XH.

(Chiếc điện thoại hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh TTH, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 10 năm 2017 giữa cơ quan điều tra Công an tỉnh TTH và Cục Thi hành án dân sự tỉnh TTH)

Áp dụng khoản 5, Điều 194 Bộ luật hình sự;

Xử buộc bị cáo Lê Xuân H phải nộp 30.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Lê XH phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm:

Bản án này là sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có qlnvlg;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Lưu HSVA, THS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Trọng Điệp